

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2591 /UBND-KSTT
V/v cập nhật số liệu lên Hệ thống giám
sát, điều hành tập trung

Tây Ninh, ngày 16 tháng 8 năm 2023

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thời gian qua, một số sở, ban, ngành, địa phương đã quan tâm chỉ đạo việc tích hợp các cơ sở dữ liệu, các chỉ tiêu kinh tế xã hội lên Hệ thống giám sát, điều hành thông minh (Hệ thống IOC) phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Tỉnh. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại như số liệu chưa được kiểm tra để đảm bảo tính chính xác, thời gian cập nhật dữ liệu còn chậm (*cập nhật thủ công hoặc việc kết nối các API chưa đảm bảo theo thời gian thực*), một số ngành chưa chủ động đề xuất việc tích hợp dữ liệu lên Hệ thống IOC.

Để đảm bảo phát huy hiệu quả hoạt động của Hệ thống IOC, cung cấp số liệu đúng phương châm “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo ngành và địa phương, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc chỉ đạo thực hiện rà soát cập nhật số liệu về Hệ thống IOC cụ thể như sau:

I. Số liệu về kinh tế - xã hội

1. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố

Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được phân công tại Điều 9 của Quy chế quản lý, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 1194/QĐ-UBND, ngày 03/6/2021 của UBND tỉnh. Cần tập trung một số nhiệm vụ sau:

- Giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân chịu trách nhiệm cập nhật, thẩm định, phê duyệt, khai thác thông tin và số liệu báo cáo trên hệ thống. Số liệu báo cáo phải cập nhật đúng thời gian quy định và theo nội dung phân công. (*phụ lục 01 kèm theo*)

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm trước lãnh đạo UBND tỉnh về tính chính xác của số liệu của ngành, địa phương cung cấp, cập nhật trên hệ thống.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Thực hiện việc kiểm tra, đôn đốc các đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc chế độ cập nhật thông tin và báo cáo theo Quy định chế độ báo cáo định kỳ

thực hiện trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

- Nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh đưa kết quả báo cáo, đánh giá về tình hình triển khai, vận hành và sử dụng Hệ thống báo cáo vào xét thi đua khen thưởng và chấm điểm cải cách hành chính của tỉnh kể từ năm 2023 (*Đã được phân công tại khoản 2, Điều 10 của Quyết định số 1194/QĐ-UBND, ngày 3/6/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh Tây Ninh*).

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Thực hiện việc kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị, chủ đầu tư cập nhật số liệu đầy đủ, kịp thời trên hệ thống quản lý đầu tư công do Sở Kế hoạch và Đầu tư quản trị, vận hành theo quy định. Đồng thời, hỗ trợ giám sát quá trình cập nhật của các đơn vị đảm bảo số liệu đúng và đủ phục vụ công tác giám sát chỉ đạo, điều hành.

- Cử nhân sự phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, giám sát số liệu đồng bộ định kỳ theo tháng.

4. Kho bạc Nhà nước: Chủ trì cung cấp số liệu đầu tư công trên hệ thống TABMIS tích hợp lên Hệ thống IOC. Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, giám sát số liệu đồng bộ định kỳ hàng tháng.

5. Sở Tài chính: Chủ trì cung cấp, cập nhật số liệu thu/chi ngân sách định kỳ. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, giám sát số liệu đồng bộ định kỳ theo tuần.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chịu trách nhiệm về mặt kỹ thuật đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định và xuyên suốt phục vụ tốt công tác giám sát, chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh và các đơn vị Sở, ban, ngành, địa phương.

- Hàng tháng tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả đạt được, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp để khắc phục những khó khăn, vướng mắc việc cập nhật số liệu lên Hệ thống IOC.

II. Số liệu các ngành, lĩnh vực

1. Đối với các đơn vị đã tích hợp dữ liệu về Hệ thống IOC

- Cập nhật định kỳ số liệu theo bộ tiêu chí ngành đã được thống nhất, đảm bảo độ chính xác của số liệu và thời gian cập nhật. (*phụ lục 02 kèm theo*)

- Cử nhân sự phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, giám sát số liệu.

- Góp ý hiệu chỉnh giao diện giám sát, đảm bảo đủ thông tin phục vụ tốt công tác giám sát của ngành cũng như công tác chỉ đạo, điều hành cho lãnh đạo tỉnh.

2. Đối với các đơn vị chưa tích hợp dữ liệu về Hệ thống IOC

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ động, tích cực phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thống nhất bộ tiêu chí ngành và phương án tích hợp lên Hệ thống IOC tỉnh, cơ bản hoàn thành việc tích hợp tích hợp trong năm 2023.

Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện chỉ đạo này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- CT, các PCT;
- Lãnh đạo VP;
- KSTT;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

4

U. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Đức Trọng

**PHỤ LỤC 01**

(Kèm theo Công văn số 2591/UBND-KSTT ngày 16/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị cập nhật số liệu	Thời gian cập nhật	Hình thức tích hợp IOC	Nguồn dữ liệu
1	<i>Chỉ tiêu kinh tế:</i>				Hệ thống báo cáo VSR https://baocao.tayninh.gov.vn/
-	Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP – giá so sách 2010) (ĐV: Tỷ đồng)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, năm	Tự động	
-	GRDP bình quân đầu người theo giá hiện hành (ĐV: USD)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, năm	Tự động	
-	Cơ cấu ngành kinh tế trong GRDP (giá hiện hành chưa tính thuế sản phẩm)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, năm	Tự động	
-	Giá sản phẩm thu hoạch bình quân trên 01 ha đất trồng trọt (ĐV: Triệu đồng)	Sở NNPTNT	3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, năm	Tự động	
-	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh (ĐV: Tỷ đồng)	Sở Tài chính	3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, năm	Tự động	
-	Giá trị sản xuất công nghiệp tăng	Sở Công thương	3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, năm	Tự động	
-	Kim ngạch xuất khẩu tăng	Sở Công thương	3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, năm	Tự động	
2	<i>Chỉ tiêu xã hội</i>				
-	Tỷ lệ hộ nghèo, lao động có việc và làm việc qua đào tạo	Sở LĐTBXH	3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, năm	Tự động	

-	Tỷ lệ thất nghiệp	Sở LĐTBXH	3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, năm	Tự động
-	Số bác sĩ, số giường bệnh bình quân trên vạn dân	Sở Y tế	3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, năm	Tự động
-	Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	Sở Y tế	3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, năm	Tự động
-	Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới	Sở NNPTNT	3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, năm	Tự động
3	Chỉ tiêu môi trường			
-	Tỷ lệ dân cư sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh	Sở TNMT	3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, năm	Tự động
-	Tỷ lệ che phủ rừng (đã loại trừ cây cao su)	Sở NNPTNT	3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, năm	Tự động
-	Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc đối tượng cấp số đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại được thu gom, xử lý	Sở TNMT	3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, năm	Tự động

**PHỤ LỤC 02**

(Kèm theo Công văn số 259//UBND-KSTT ngày 17/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

STT	Tên danh mục	Đơn vị chủ trì cập nhật, rà soát số liệu	Hình thức tích hợp	Kỳ báo cáo	Tần suất
1	Số liệu Quản lý Thu/chi ngân sách:	Sở Tài chính	Thông qua API từ hệ thống quản lý ngân sách		Ngày thứ 2 đầu tuần và ngày cuối tháng.
2	Số liệu Đầu tư công	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thông qua API từ hệ thống quản lý dự án đầu tư http://dautucong.tayninh.gov.vn/		Hàng ngày
3	Số liệu Hành chính công	Sở Thông tin và Truyền thông	Thông qua API từ Cổng dịch vụ công tỉnh Tây Ninh (https://dichvucong.tayninh.gov.vn).		Hàng ngày
4	Số liệu ngành Y tế	Sở Y tế	Thông qua API từ hệ thống quản lý bệnh viện VNPT-HIS.		ngày 08 hàng tháng
5	Số liệu quan trắc môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Dữ liệu được cập nhật tự động thông qua giao thức FPT và cập nhật lên IOC.		Hàng ngày
6	Cơ sở dữ liệu thông tin quy hoạch	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng	Dữ liệu được liên kết với Cổng thông tin đất đai tỉnh Tây Ninh		

			(http://ilis.tayninh.gov.vn)		
7	Hệ thống Phản ánh hiện trường	Sở Thông tin và Truyền thông	Thông qua API từ hệ thống Phản ánh hiện trường của tỉnh.		Hàng ngày
8	Số liệu về Giám sát an toàn thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Thông qua API từ Trung tâm điều hành thông tin (SOC).		Hàng giờ
9	Cơ sở dữ liệu ngành Thông tin và Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Hệ thống báo cáo VRS.		Hàng tháng
10	Cơ sở dữ liệu ngành Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Hệ thống báo cáo VRS.		Hàng tháng
11	Cơ sở dữ liệu ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hệ thống báo cáo VRS.		Hàng tháng
12	Cơ sở dữ liệu ngành Lao động Thương binh và Xã hội	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Hệ thống báo cáo VRS.		Hàng tháng
13	Cơ sở dữ liệu ngành Văn hóa - Thể thao	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Thông qua API từ hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành		Hàng ngày

	và Du lịch		và hệ thống báo cáo VRS.		
14	Cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Cập nhật từ file báo cáo	Theo năm học	Hàng năm
15	Cơ sở dữ liệu ngành Công thương	Sở Công thương	Thông qua API từ hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành.		Hàng ngày
16	Cơ sở dữ liệu ngành Giao thông – Vận tải	Sở Giao thông – Vận tải	Thông qua API từ hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành.		Hàng ngày
17	Cơ sở dữ liệu ngành Thanh tra	Thanh tra tỉnh	Hệ thống báo cáo VRS.		Hàng tháng
18	Cơ sở dữ liệu ban quản lý khu kinh tế	Ban quản lý khu kinh tế	Hệ thống báo cáo VRS.		Hàng tháng
19	Cơ sở dữ liệu ngành ngân hàng	Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Tây Ninh	Hệ thống báo cáo VRS.		Hàng tháng
20	Cơ sở dữ liệu ngành Tư pháp	Sở Tư pháp	Hệ thống báo cáo VRS.		Hàng tháng